gian theo học phổ thông kéo dài hơn. Biểu 1.9 biểu thị số trẻ em thành thị có thuận lợi hơn trong việc tiếp tục học cấp cuối của giáo dục phổ thông so với trẻ em nông thôn. Cụ thể là tỷ trọng theo học phổ thông trung học của thành thị cao hơn nông thôn (26 so với 22%). Hai vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên có tỷ trọng học sinh đang theo học cấp cuối phổ thông thấp nhất, ở mức 18 - 19%.

57, 31 and 12 percent, respectively. This result proves that the duration of general schooling lasts longer. Data in Table 1.9 also show that urban children have more advantage to continue going to the highest level of general school than rural children. For example, enrolment rate to the upper secondary school of urban children is higher than rural children (26 versus 22 percent). Mekong River Delta and Central Highland are regions with the lowest enrolment rate to the upper secondary school, standing 18-19 percent.

BIỂU (TABLE) 1.9:

PHÂN BỐ PHẦN TRĂM NHỮNG NGƯỜI ĐANG ĐI HỌC PHỔ THÔNG THEO CẤP HỌC, THEO VÙNG VÀ NƠI CƯ TRÚ

PERCENTAGE DISTRIBUTION OF CHILDREN WHO ARE CURRENTLY ATTENDING SCHOOL OF GENERAL EDUCATION BY EDUCATIONAL LEVEL, ACCORDING TO REGION AND RESIDENCE

	Cấp phổ thông đang học Level of current general attendance		
	Tiểu học Primary	Trung học cơ sở Lower secondary	Phổ thông trung học Upper secondary
Tổng số - Total	**40,1**	**36,7**	**23,2**
Thành thị - Urban	***38,6***	***35,4***	***26,0***
Nông thôn - Rural	***40,5***	***37,1***	***22,3***
1. Trung du và miền núi phía Bắc Northern Midlands and Uplands	41,0	36,5	22,5
2. Đồng bằng sông Hồng Red River Delta	36,6	36,2	27,2
3. Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung North Central and South Central Coast	36,1	38,8	25,1
4. Tây Nguyên Central Highlands	44,5	36,1	19,4
5. Đông Nam bộ Southeast	42,3	36,0	21,7
6. Đồng bằng sông Cửu Long Mekong River Delta	46,2	35,1	18,7

PDF compression, OCR, web optimization using a watermarked evaluation copy of CVISION PDFCompressor